

## BÁO CÁO

### Tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính 06 tháng đầu năm; nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm 06 tháng cuối năm 2020

## I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

### 1. Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính

Trong 06 tháng đầu năm 2020, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ việc triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh; ban hành nhiều văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện, như: Kế hoạch cải cách hành chính; Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính; Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước; Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; Kế hoạch tổng kết Chương trình tổng thể cải cách hành chính giai đoạn 2011 - 2020...<sup>1</sup>; chỉ đạo thực hiện đầy mạnh cải cách thủ tục hành chính, cắt giảm từ 30% - 70% thời gian giải quyết thủ tục hành chính<sup>2</sup>; chỉ đạo triển khai thực hiện các quy định của Trung ương, của tỉnh về đổi mới, sắp xếp lại tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế; tập trung nguồn lực xây dựng chính quyền điện tử; chuẩn hóa các quy trình nghiệp vụ.

Để tạo bước phát triển, đột phá mới về xử lý văn bản, hồ sơ công việc, giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử nhằm đẩy nhanh tiến độ xây dựng chính quyền điện tử, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Chỉ thị số 15/CT-UBND ngày 18/5/2020 về tập trung chỉ đạo đổi mới quy trình xử lý văn bản, hồ sơ công việc, giải quyết thủ tục hành chính chuyển từ môi trường làm việc trên giấy sang làm việc trên môi trường điện tử trong các cơ quan quản lý nhà nước từ cấp tỉnh đến cấp xã và Quyết định số 1304/QĐ-UBND ngày 14/4/2020 ban hành Kế hoạch triển khai xử lý văn bản, hồ sơ công việc trên môi trường điện tử và xây dựng phòng họp không giấy tờ tại UBND tỉnh và các sở, ban, ngành, đơn vị thuộc UBND tỉnh.

Trên cơ sở chỉ đạo của UBND, Chủ tịch UBND tỉnh, Sở Nội vụ (cơ quan thường trực cải cách hành chính của tỉnh) đã thường xuyên theo dõi, đôn đốc và hướng dẫn các sở, ngành, địa phương triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách

<sup>1</sup> Quyết định số 5409/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2020; Kế hoạch số 255/KH-UBND ngày 24/12/2019 của UBND tỉnh về việc kiểm soát thủ tục hành chính năm 2020; Kế hoạch số 232/KH-UBND ngày 13/11/2019 của UBND tỉnh về việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước tỉnh Thanh Hóa năm 2020; Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 21/01/2020 của UBND tỉnh về việc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Thanh Hóa năm 2020; Kế hoạch số 34/KH-UBND ngày 05/2/2020 về tổng kết Chương trình tổng thể CCHC.

<sup>2</sup> Công văn số 2949/UBND-THKH ngày 12/3/2020.

hành chính được giao; đặc biệt, đã tập trung đôn đốc các sở, ngành, địa phương tổng kết thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính giai đoạn 2011 - 2020; xây dựng báo cáo tổng kết, báo cáo tổng kết theo chuyên đề theo quy định. Đồng thời, hoàn thành việc đánh giá, chấm điểm Chỉ số cải cách hành chính, chấm điểm mức độ hoàn thành nhiệm vụ đối với các sở, ngành, UBND cấp huyện; thực hiện tự đánh giá chấm điểm Chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh và đánh giá mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước theo đúng chỉ đạo của Bộ Nội vụ.

## **2. Kiểm tra công tác cải cách hành chính**

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Nội vụ ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2020. Theo đó, trong năm sẽ trực tiếp kiểm tra tại 19 đơn vị, gồm: 08 sở, ngành cấp tỉnh; 11 huyện, thị xã, thành phố (mỗi đơn vị cấp huyện chọn 2 - 3 đơn vị cấp xã)<sup>3</sup>. Nội dung kiểm tra cải cách hành chính tập trung chủ yếu là: tiến độ, kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính được giao; tình hình chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính; ý thức trách nhiệm và thái độ phục vụ của công chức khi tiếp xúc, giải quyết công việc cho người dân, doanh nghiệp tại Bộ phận một cửa các cấp; văn hóa công vụ....

Các sở, ngành, UBND cấp huyện đều đã ban hành kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra và tự kiểm tra công tác cải cách hành chính đối với đơn vị trực thuộc.

## **3. Công tác tuyên truyền cải cách hành chính**

Công tác thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính được thực hiện thường xuyên tại các sở, ngành, địa phương, nội dung tuyên truyền tập trung vào những vấn đề nóng, có tính thời sự, đặc biệt là các vấn đề về hỗ trợ người dân, doanh nghiệp thực hiện thủ tục hành chính (nộp hồ sơ trực tuyến mức độ 3 và 4; thanh toán trực tuyến; hóa đơn điện tử) trong bối cảnh dịch viêm phổi cấp (Covid-19) đang có diễn biến phức tạp.

Đài Phát thanh và Truyền hình Thanh Hóa đã thực hiện 05 phóng sự; Báo Thanh Hóa thực hiện 04 bài viết chuyên đề về cải cách hành chính; Đài truyền thanh các huyện, thị xã, thành phố, các cơ quan thông tin báo chí trên địa bàn tỉnh đều xây dựng chuyên mục, chuyên trang về cải cách hành chính để tuyên truyền những cách làm hay, mô hình nổi và những gương sáng, điển hình tại các sở, ngành, địa phương.

# **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH**

## **1. Cải cách thể chế**

1.1. Về đổi mới, nâng cao chất lượng công tác xây dựng văn bản pháp luật: Trong 06 tháng đầu năm, UBND tỉnh ban hành 21 văn bản quy phạm pháp

<sup>3</sup> 08 sở: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Giao thông vận tải, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Công Thương, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Xây dựng, 11 UBND cấp huyện: TP Thanh Hóa; TP Sầm Sơn, Thị xã Bỉm Sơn, Nga Sơn, Đông Sơn, Nông Cống, Như Xuân, Thường Xuân, Lang Chánh, Quan Hóa, Mường Lát.

luật, tập trung trong các lĩnh vực như: phân cấp, ủy quyền phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính; Quy chế phối hợp giữa Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Văn phòng đăng ký đất đai Thanh Hóa trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường; phân cấp xây dựng, thẩm định và ủy quyền phê duyệt giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường về đất khi nhà nước thu hồi đất, giá đất cụ thể để giao đất tái định cư và giá đất cụ thể để xác định giá khởi điểm đấu giá quyền sử dụng đất khi giao đất hoặc cho thuê đất đối với hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh...; Sở Tư pháp đã thực hiện thẩm định 81 dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh.

1.2. Công tác kiểm tra, rà soát văn bản: Sở Tư pháp đã phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh tự kiểm tra 1.088 văn bản (22 văn bản cải cách hành chính, 1.066 văn bản có chứa quy phạm pháp luật); kiểm tra theo thẩm quyền 08 văn bản do HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố ban hành, qua kiểm tra không có văn bản vi phạm quy định; tiến hành nhập vào Cơ sở dữ liệu quốc gia 10 văn bản về cải cách hành chính do HĐND, UBND tỉnh ban hành; triển khai thực hiện việc kiểm tra liên ngành, theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh năm 2020; đặc biệt là tình hình xử lý vi phạm pháp luật trong phòng, chống bệnh truyền nhiễm trên địa bàn tỉnh.

## **2. Cải cách thủ tục hành chính**

### **2.1. Kiểm soát thủ tục hành chính:**

UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các ngành, các cấp rà soát, kiến nghị đơn giản tối đa về hồ sơ, trình tự, thủ tục, thời gian giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quản lý; niêm yết công khai và thực hiện giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, người dân theo Bộ thủ tục hành chính đã công bố; cập nhật vào bộ cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính và đăng tải công khai trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh; thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả thủ tục hành chính trực tuyến trên cổng dịch vụ công của tỉnh (<https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn>); cổng dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>); dịch vụ bưu chính công ích.

Thực hiện việc phân cấp, ủy quyền phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính đối với một số lĩnh vực<sup>4</sup> nhằm cắt giảm thời gian giải quyết, rút ngắn quy trình giải quyết thủ tục hành chính; Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành 33 quyết định công bố, bao gồm: 03 quyết định công bố thủ tục hành chính đặc thù (với 48 thủ tục hành chính mới, 47 thủ tục hành chính bãi bỏ); 30 quyết định công bố danh mục (với 223 thủ tục mới ban hành, 44 thủ tục sửa đổi, 241 thủ tục bãi bỏ).

---

<sup>4</sup> Quyết định số 01/2020/QĐ-UBND ngày 02/01/2020 của UBND tỉnh về phân cấp, ủy quyền phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính thực hiện trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; Quyết định số 1874/QĐ-UBND giao cho Chủ tịch UBND huyện phê duyệt danh sách hỗ trợ và kinh phí hỗ trợ đối tượng người lao động, người sử dụng lao động và hộ kinh doanh gặp khó khăn do đại dịch Covid -19 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

Kết quả nhập dữ liệu về quy định thủ tục hành chính: Đã tích hợp và nhập dữ liệu 315 thủ tục hành chính, không công khai 288 thủ tục hành chính trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

Thực hiện rà soát 12 thủ tục đơn lẻ và 02 nhóm thủ tục của các sở, ngành theo Kế hoạch số 255/KH-UBND ngày 24/12/2019 của UBND tỉnh; theo kế hoạch Sở Tài chính đã thực hiện xong việc rà soát 02 thủ tục và đã gửi kiến nghị đến Bộ Tài chính, các thủ tục khác các đơn vị đang thực hiện rà soát theo tiến độ.

## 2.2. Tình hình thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông:

100% UBND các huyện, thị xã, thành phố và UBND các xã, phường, thị trấn đã kiện toàn Bộ phận một cửa; đưa 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết vào thực hiện tại Bộ phận một cửa các cấp.

Tính đến ngày 15/3/2020, toàn tỉnh đã tiếp nhận 718.794 hồ sơ. Trong đó số hồ sơ đã giải quyết, trả kết quả 694.719 hồ sơ (đúng hạn 694.191 hồ sơ; quá hạn 528 hồ sơ); số hồ sơ đang giải quyết 24.075 hồ sơ (trong đó chưa đến hạn 23.989 hồ sơ; đang giải quyết quá hạn 86 hồ sơ).

Thực hiện rà soát, công bố, đưa 459 thủ tục hành chính cung cấp trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 (cấp tỉnh: 380 thủ tục hành chính; cấp huyện: 68 thủ tục hành chính, cấp xã: 11 thủ tục hành chính). Đến ngày 25/5/2020, có 17 thủ tục hành chính cung cấp mức độ 3 và 07 thủ tục hành chính cung cấp mức độ 4 có phát sinh hồ sơ trực tuyến.

Số hồ sơ đã tiếp nhận và giải quyết trực tuyến mức độ 3 là 2.104/34.348 hồ sơ (đạt tỷ lệ 6,13%). Trong đó, cấp tỉnh: 2.950/19.344 hồ sơ (đạt tỷ lệ 1,53%); cấp huyện là 1.809/15.004 hồ sơ (đạt tỷ lệ 12,06%).

Số hồ sơ đã tiếp nhận và giải quyết trực tuyến mức độ 4 ở cấp tỉnh là 1.454/3.261 hồ sơ (đạt tỷ lệ 44,59%).

Tiếp nhận 38 phản ánh, kiến nghị qua Cổng dịch công quốc gia, Cổng dịch vụ công của tỉnh, qua số điện thoại chuyên dùng và trên hệ thống phản hồi Thanh Hóa; 100% phản ánh, kiến nghị đã được các cơ quan, đơn vị xử lý và báo cáo kịp thời, công khai kết quả đúng thời gian quy định.

## 3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính

Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Quy định về phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức thuộc UBND tỉnh quản lý; rà soát chức năng, nhiệm vụ của các ngành, các cấp đảm bảo không chồng chéo, không bỏ sót chức năng, nhiệm vụ.

Tập trung chỉ đạo thực hiện việc đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Trong 06 tháng đầu năm, đã tiến hành thẩm định Đề án thành lập 67 Trạm y tế thuộc 67 đơn vị hành chính cấp xã thành lập sau sắp xếp theo Nghị quyết số 37-NQ/TW; họp nhất các hội đồng thi tuyển tại các đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp;

thành lập thị xã Nghi Sơn và các phường thuộc thị xã Nghi Sơn theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội<sup>5</sup>; hoàn thiện Đề án thành lập các phường thuộc thành phố Thanh Hóa; thực hiện đổi tên thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh; phân loại đơn vị hành chính đối với 68 xã, phường, thị trấn được thành lập sau sáp xếp; phân loại thôn, tổ dân phố trên địa bàn toàn tỉnh.

Quyết định giao biên chế công chức, biên chế sự nghiệp của các sở, cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố và lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ trong các tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập năm 2020<sup>6</sup>.

#### **4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức**

Trong 06 tháng đầu năm, Chủ tịch UBND tỉnh đã phê duyệt kết quả thi tuyển công chức năm 2019 (với 142 thí sinh trúng tuyển); tuyển dụng 1.059 viên chức ngành y tế, giáo dục đào tạo, khoa học, công thương (y tế: 119 người; giáo dục: 897 người; sự nghiệp khác: 43 người); hiện nay, Sở Nội vụ đang tham mưu cho UBND tỉnh triển khai kỳ thi nâng ngạch công chức từ ngạch chuyên viên lên chuyên viên chính và từ ngạch nhân viên, cán sự lên chuyên viên theo chỉ tiêu đã được Bộ Nội vụ chấp thuận.

Đồng thời, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành quyết định hỗ trợ kinh phí trợ cấp một lần đối với Công an xã theo Nghị định số 73/2009/NĐ-CP ngày 07/9/2009 của Chính phủ; Chi huy phó Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã theo Nghị định số 03/2016/NĐ-CP ngày 05/01/2016 của Chính phủ; những người hoạt động không chuyên trách thôi đảm nhiệm chức danh sau khi sáp nhập thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh<sup>7</sup>; Chủ nhiệm hợp tác xã có quy mô toàn xã trong thời kỳ bao cấp chưa được hưởng chế độ của nhà nước quy định tại Quyết định số 250/QĐ-TTg ngày 29/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ; phê duyệt số lượng và dự toán kinh phí thực hiện chính sách tinh giản biên chế đợt I năm 2020 với 526 người (khối hành chính cấp tỉnh: 08 người; cấp xã: 296 người; khối sự nghiệp công lập: 216 người; khối đảng, đoàn thể: 06 người).

Các ngành, địa phương đã tập trung triển khai thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh năm 2020<sup>8</sup>. Theo đó, trong năm thực hiện 02 lớp đào tạo ngoại ngữ; 04 lớp đào tạo tiếng dân tộc; 180 lớp bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ.

#### **5. Cải cách tài chính công**

UBND, Chủ tịch UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo quy định tại Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013, Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015, Nghị định số 54/2016/NĐ-CP ngày 14/6/2016 và Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ, nhằm phát huy được vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị và từng tập thể, cá nhân trong việc

<sup>5</sup> Nghị quyết số 933/NQ-UBTVQH14 ngày 22/4/2020 của UBTVPQH.

<sup>6</sup> Quyết định số 545/QĐ-UBND ngày 17/2/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh.

<sup>7</sup> Quyết định số 392/QĐ-UBND ngày 30/01/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh.

<sup>8</sup> Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 21/01/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh.

khai thác các nguồn lực, tiết kiệm kinh phí để nâng cao thu nhập cho cán bộ, công chức, viên chức.

Tiếp tục triển khai Kế hoạch thực hiện cơ chế tự chủ tại các đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh giai đoạn 2019 - 2021, mục tiêu đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh<sup>9</sup>; kéo dài thời hạn thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh quản lý đến năm 2020<sup>10</sup>.

Phê duyệt phương thức giao nhiệm vụ, đặt hàng, đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng NSNN từ nguồn kinh phí chi thường xuyên ngân sách cấp tỉnh<sup>11</sup>.

## **6. Hiện đại hóa nền hành chính**

**6.1. Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước tại địa phương:**

Trên cơ sở Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, phiên bản 2.0 theo Quyết định số 2323/QĐ-BTTTT ngày 31/12/2019 của Bộ Thông tin và Truyền thông, UBND tỉnh đã phê duyệt Đề cương Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Thanh Hóa, phiên bản 2.0 (Quyết định số 1261/QĐ-UBND ngày 09/4/2020). Đồng thời, xây dựng và triển khai Công dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh.

Việc sử dụng văn bản điện tử: Chi số gửi nhận văn bản điện tử trên môi trường mạng của toàn tỉnh ngày càng tăng (06 tháng đầu năm, tỷ lệ văn bản điện tử gửi qua mạng toàn tỉnh đạt khoảng 94,93%, tỷ lệ văn bản được ký số là 96,04%) rút ngắn thời gian gửi văn bản, đảm bảo chi tiêu Nghị quyết số 17/NQ-CP của Chính phủ, góp phần xây dựng thành công chính quyền điện tử trên địa bàn tỉnh. Các văn bản trao đổi trên phần mềm có thể phản hồi được 05 trạng thái trả lên theo đúng quy định tại Quyết định số 28/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

Trục tích hợp nội tỉnh (LGSP) đã kết nối với Trục liên thông văn bản quốc gia, đảm bảo việc gửi nhận văn bản điện tử liên thông 4 cấp từ Trung ương đến cấp xã. Ngoài ra, Hệ thống LGSP đảm bảo kết nối, liên thông các phần mềm ứng dụng dùng chung, các phần mềm chuyên ngành trên địa bàn tỉnh, góp phần chia sẻ, khai thác hiệu quả các cơ sở dữ liệu, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành trong cơ quan nhà nước.

Hệ thống giao ban trực tuyến được đầu tư hoàn thành tại 215 điểm cầu (83 điểm cầu của khối cơ quan cấp tỉnh, UBND cấp huyện; 132 điểm cầu của UBND cấp xã) phát huy hiệu quả môi trường họp hiện đại, thuận tiện, tiết kiệm chi phí, thời gian.

Công Dịch vụ công tỉnh (<https://dichvucung.thanhhoa.gov.vn>) được tích hợp với Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã; thực

<sup>9</sup> Kế hoạch số 91/KH-UBND ngày 09/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh;

<sup>10</sup> Quyết định số 301/QĐ-UBND ngày 20/01/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh;

<sup>11</sup> Quyết định số 1451/QĐ-UBND ngày 27/4/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh.

hiện công bố đầy đủ, kịp thời 100% các thủ tục hành chính cho cả 03 cấp chính quyền (tỉnh, huyện, xã); đưa vào sử dụng, cung cấp 100% các dịch vụ công trực tuyến mức độ 2; 282 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 177 dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 cấp tỉnh, cấp huyện. Công dịch vụ công của tỉnh đã được tích hợp, triển khai giải pháp thanh toán chi phí đối với các dịch vụ công mức độ 4.

Có 03 Trung tâm tích hợp dữ liệu phục vụ hoạt động của các cơ quan nhà nước (Trung tâm tích hợp dữ liệu của Văn phòng Tỉnh ủy, Văn phòng UBND tỉnh và Sở Thông tin và Truyền thông) đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật về an ninh, an toàn thông tin mạng, đảm bảo cho việc duy trì, khai thác các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, các phần mềm ứng dụng cho các cơ quan Đảng và cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh hoạt động ổn định.

Ứng dụng chữ ký số chuyên dùng được quan tâm, đẩy mạnh sử dụng tại 100% các cơ quan hành chính và hơn 150 đơn vị sự nghiệp của tỉnh; đã cấp hơn 1.100 chứng thư số cá nhân cho cán bộ, công chức để thực hiện chữ ký số văn bản điện tử trên môi trường mạng; hoàn thành việc tích hợp chữ ký số trên phần mềm Quản lý văn bản và hồ sơ công việc và đang thí điểm ký số trên thiết bị di động.

#### 6.2. Về áp dụng ISO trong hoạt động của cơ quan hành chính:

Tiếp tục triển khai Quyết định số 5005/QĐ-UBND ngày 13/12/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2019 - 2022.

Đến hết ngày 25/5/2020, 100% cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, đơn vị hành chính cấp huyện thực hiện việc duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001-2015; 250/559 đơn vị hành chính cấp xã thực hiện công bố Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001-2015, đạt tỷ lệ 44,7%.

### **III. MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM 06 THÁNG CUỐI NĂM 2020**

1. Sở Nội vụ thường xuyên đôn đốc, hướng dẫn các sở, ngành, địa phương tổng kết thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020; đề xuất nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030; phối hợp tổ chức hội nghị toàn tỉnh tổng kết Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020.

2. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu cho UBND tỉnh đổi mới, nâng cao chất lượng kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; trong đó tập trung rà soát văn bản quy phạm pháp luật theo chuyên đề, lĩnh vực liên quan đến việc phân cấp quản lý; quyền, nghĩa vụ của người dân, doanh nghiệp; hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách nhằm hỗ trợ, tạo điều kiện thu hút nhà đầu tư đầu tư vào tỉnh; tạo điều kiện để các doanh nghiệp tiếp cận, sử dụng có hiệu quả nguồn lực và tài nguyên phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

3. Văn phòng UBND tỉnh hướng dẫn, đôn đốc các ngành, các cấp thực hiện đầy đủ, kịp thời việc công bố, niêm yết, công khai thủ tục hành chính theo

thẩm quyền; công bố danh mục thủ tục hành chính ngay sau khi có quyết định công bố của các bộ, ngành Trung ương; hướng dẫn các đơn vị rà soát, cắt giảm thời gian giải quyết ngay trong dự thảo trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định công bố thủ tục hành chính.

4. Sở Tài chính hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị tích cực đẩy mạnh thực hiện cơ chế tự chủ tại các đơn vị sự nghiệp công lập theo đúng đề án và kế hoạch của UBND tỉnh.

5. Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn, đôn đốc các ngành, các cấp tiếp tục triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025; Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, thực hiện kết nối, tích hợp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia; đẩy nhanh tiến độ tích hợp các phần mềm tiếp nhận, trả kết quả và cổng dịch vụ công của tỉnh.

6. Sở Khoa học và Công nghệ hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị hoàn thành việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của UBND các xã, phường, thị trấn và đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh theo kế hoạch.

7. Các ngành, các cấp tích cực triển khai các hoạt động tổng kết, đánh giá kết quả 10 năm thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020, đảm bảo tính toàn diện, khoa học, thiết thực, hiệu quả; ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030.

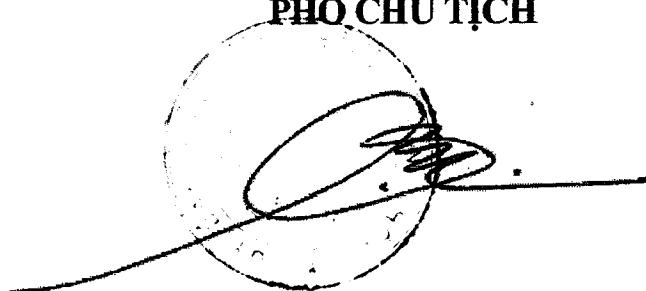
8. Các ngành, các cấp kiện toàn sắp xếp công tác cán bộ theo kế hoạch sau Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025; chuẩn bị công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026.

9. Các sở, ngành: Nội vụ, Tư pháp, Tài chính, Thông tin và Truyền thông, Khoa học và Công nghệ, Kế hoạch và Đầu tư, Văn phòng UBND tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, tham mưu cho UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo các ngành, các cấp có biện pháp khắc phục những tiêu chí bị mất điểm Chỉ số cải cách hành chính năm 2019 của tỉnh./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Nội vụ (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, THKH

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Đức Quyền**